

Những tác động của ngôn ngữ mạng, ngôn ngữ teencode đối với sinh viên Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên

Viêm Khánh Linh

SV Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên

Received: 15/2/2024; Accepted: 19/2/2024; Published: 23/2/2024

Abstract: In recent years, language networks are now commonly used, in schools, on the streets, and even in companies. For the most social groups, especially young people, online language brings the most excitement. According to young people, teencode has the advantage of being able to convey information quickly and save time because it mainly uses symbols and abbreviations; There are creative elements that make communication activities richer. This is a type of language that is created, continuously changed and penetrated into social life for many reasons: personality, time saving, etc. This will greatly affect the preservation of the clarity of the Vietnamese language, and if no adjustment is made soon, it will be harmful to the national language standards. Using online language in a trash way does not cause difficulties for readers but is also offensive and takes away the inherent beauty of the Vietnamese language. This is truly a hot issue in society and housing. However, it does not seriously affect the economy or human computer networks, but in the long run it will create the cultural foundation of the Nation.

Keywords: Language networks, teencode, effectiveness, Vietnamese language, Nation, University

1. Đặt vấn đề

Việt Nam đang là một trong những quốc gia có tốc độ tăng trưởng, sử dụng internet và mạng xã hội nhanh nhất thế giới. Năm 2023 có đến 26 triệu học sinh, sinh viên (HS, SV) sử dụng mạng xã hội.

Với sự bùng nổ của mạng internet, của điện thoại di động, giới trẻ tự phát

triển một loại ngôn ngữ (NN) mạng dành riêng cho mình - “Ngôn ngữ mạng”, một hiện tượng NN mới hình thành nhưng đang phát triển với tốc độ chóng mặt trong xã hội. Trong thời gian gần đây, các sự kiện gây tranh cãi như “Thành ngữ sành điệu bằng tranh” hay “Từ điển ngôn ngữ chat” lại một lần nữa nhắc đến thực trạng tiếng Việt mất dần sự trong sáng vốn có. Ngược lại, giới trẻ cho rằng NN này là NN của giới trẻ, là bản sắc của giới trẻ. Với mong muốn tìm hiểu sâu và kỹ hơn về việc sử dụng NN mạng của SV hiện nay, tác giả lựa chọn đề tài “**Những tác động của ngôn ngữ mạng, ngôn ngữ teencode đối với sinh viên trường Ngoại Ngữ - Đại học Thái Nguyên và một số giải pháp giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt**”.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm ngôn ngữ mạng, ngôn ngữ teencode

Ở Việt Nam, tiếng Việt là Quốc ngữ, biểu trưng cao đẹp của văn hoá VN. Nhưng hiện nay có hiện tượng giới trẻ đang tự tạo cho mình một thứ NN riêng. Người ta thường gọi đó là thứ NN “thời @”. Giới trẻ đang lạm dụng loại NN này để nhắn tin qua điện thoại, trao đổi thông tin với nhau qua Internet. Có nhiều

người còn gọi đó là “ngôn ngữ teencode”.

Sử dụng NN mạng, ngôn ngữ teencode có một số tiện ích sau:

Nhanh, tiện lợi, tiết kiệm trong giao tiếp; Giúp SV ghi bài giảng nhanh hơn; Khả năng biểu cảm qua ngôn ngữ cao; Thể hiện sự sáng tạo; Khả năng bảo mật với phụ huynh; Thích khăng định bản thân; Chạy theo thời đại đề “hợp thời”

2.2. Một số xu hướng biến đổi NN đang phổ biến trên mạng Internet

2.2.1. Kiểu biến đổi âm tiết

a) Lỗi dùng gần âm cùng nghĩa

- Để nhắn tin thật nhanh, thật gọn, các bạn trẻ thường viết không dấu, viết tắt như: biết =bít; viết = vít; buồn =bùn...

- Một số nguyên âm bị thay đổi đến méo mó, dị dạng, tức là biến các nguyên âm, phụ âm sang âm, từ khác hay còn gọi là viết tắt tự tạo.

Ví dụ:

+ a thành e, 4. VD: làm sao -> lèm seo, l4m s4o

+ ô, ơ thành u. VD: hôm nay -> hum nay, trời ơi -> trui ui.

+ b thành p. VD: bó tay -> pó tay, Vân béo -> Vân péo.

Rất nhiều chữ trong một từ được giản lược. Những từ càng xuất hiện nhiều chữ cái càng có nguy cơ bị viết tắt. Và đương nhiên với rất nhiều từ, chúng ta sẽ chẳng thể tìm thấy trong bất cứ cuốn từ điển nào. Những từ “mới được khai sinh” ấy chỉ có nghĩa trong đời sống

của chat, blog, facebook và forum.

b) Lối viết tắt khi gõ bàn phím trên máy tính

Tức là người viết sử dụng dấu thanh và âm sắc nhưng không đặt trực tiếp lên chữ cái mà đặt như là một kí tự độc lập. Các kí tự này dễ dàng thao tác được trên bàn phím và có thể đặt linh hoạt trong cấu trúc câu tạo nên từ ngữ. Đơn cử, ta chỉ cần bấm shift + 6 sẽ có dấu ^ gắn vào các chữ a,e,o..., hay phím ` và ~ ở góc trên bàn phím có thể xem là dấu huyền và ngã, kí tự, là dấu sắc, kí tự * gắn vào o, u thành ơ, u...

Ví dụ: “Sáng nay trong lớp có bài kiểm tra toán” sẽ thành “Sang” nay trg lo*“p co” ba i kiem? Tra toan”.

Trong thực tế, tất cả các dạng này, dù là về kí tự hay thanh sắc, đều được sử dụng một cách tổng hợp và không theo một quy luật cụ thể nào cả, chủ yếu do thói quen của người viết.

2.2.2. Kiểu “sáng tạo” ra những “thành ngữ - tục ngữ mới”

Thay cho câu đàn bầu gây tai trâu, thì các bạn trẻ hiện nay nói muỗi đốt inox; ngu như bò = ngu như con cóc, gốc như milu; đốt đặc cán mai = đốt đặc cán cước,... Kiểu nói này người lớn gọi là “xuyên tạc” nhưng lại được giới trẻ ưa chuộng vì nghe có vẻ hiện đại, dí dỏm, hài hước đúng chất “teen”.

2.2.3. Kiểu “số hoá” ngôn ngữ

Nếu lần đầu tiên bạn nhận được tin nhắn hoặc đọc được bài nào đó trên Facebook với rất nhiều số ghép cạnh những con chữ thì chắc hẳn bạn sẽ... chẳng hiểu gì. Đó chính là kiểu ngôn ngữ viết được “số hoá”. Việc ghép những con chữ với những con số gần đây cũng trở nên phổ biến trong giới trẻ online. Nhiều từ tiếng Anh cũng được giới trẻ giản lược tối đa khi viết trên mạng song lại được nhiều người chấp nhận và sử dụng. Ví dụ như:

- W8 = wait : đợi
- U2 = you too : bạn cũng vậy
- Gr8 = great : tuyệt vời

Ngoài ra còn có ý nghĩa các con số trong tiếng Trung các bạn trẻ thường dùng:

- 520,521: vợ ài nĩ: Em yêu anh
- 440: xièxiè nĩ: Cảm ơn bạn
- 58: wǎn'ān: Ngủ ngon

2.2.4. Kiểu phá cách

Một loại hình NN lạ lẫm ngày càng tràn lan trên các diễn đàn, blog, facebook chính là cách viết kiểu “Fá kác” chỉ “dành cho những teen yêu thích sáng tạo”. Sẽ thật “wê 1 cục” (quê một cục) khi bạn viết “xinh quá”, mà nên viết là “xun cá”. Tương tự như vậy, giới trẻ có những cách viết khiến ai không quen dễ hoa mắt, chóng mặt và không thể hiểu được. Ví dụ

như: “kông fu hỉ” (công phu nhĩ), hoặc “làm gì thía? Ra pảo cài nì” (làm gì thế? Ra bảo cái này), ...

2.2.5. Kiểu mật mã

A = Cl

B = 3 hoặc ß (ß = Alt+225)

G = (¬ (¬ = Alt + 170))...

Không dừng lại ở việc sáng tạo ra NN teencode chỉ nhằm mục đích tiết kiệm thời gian hay khẳng định cái tôi, thế hệ trẻ còn muốn thể hiện được cảm xúc một cách chân thực cũng như đem lại nét ngộ nghĩnh, tươi vui trong từng con chữ, từng kí tự, để có thể giải tỏa được những căng thẳng, những áp lực mà dòng đời bon chen, hối hả tạo ra như những biểu tượng mặt cười: “^.^” hay mặt khóc “T_T”.

2.3. Những tác động của NN mạng, NN teencode đối với SV Trường Ngoại ngữ - ĐHTN Thái Nguyên

NN chat xuất hiện như một hiện tượng văn hóa nhóm trong xã hội đương đại và là dạng NN đặc trưng trong giao tiếp của giới trẻ hiện nay mà SV trường ngoại ngữ - ĐHTN cũng không phải là một ngoại lệ.

Việc sử dụng dạng NN này trong giao tiếp trên mạng và trong cuộc sống đời thường đã hình thành nên sự liên kết nhóm do tính thân thiện, cởi mở, vui vẻ với phong cách sáng tạo “chệch chuẩn” của tuổi trẻ. Sự xuất hiện NN của cư dân mạng là quy luật tất yếu trong thời đại phát triển của thế giới truyền thông mà internet đóng vai trò chủ đạo, mở ra một dạng thức văn hóa mới trong đó NN mang những giá trị cốt lõi chuyển tải mọi sắc thái của hành vi giao tiếp trong không gian đa chiều, đa phong cách của thế giới mạng. Tuy nhiên việc lạm dụng NN teencode khiến cho NN tiếng Việt trở nên méo mó cũng là vấn đề đáng báo động.

SV đã sử dụng cách viết này một cách thường xuyên, trở thành một thói quen khó bỏ. Nghiêm trọng hơn, thứ NN này nhiều khi được sử dụng trong phạm vi giao tiếp chính thức, chẳng hạn như tin nhắn của một SV gửi cho GV: “Em chao co ak. Co ui, hum nj em bi om, k the di hoc dk, co cho em nghj hok mot bui dk ko ak”, tạm dịch: “Em chào cô ạ. Cô ơi, hôm nay em bị ốm, cô cho em nghỉ học một buổi được không ạ”

Trong trường hợp này, không tính đến việc GV có thể không hiểu được thông tin mà SV muốn truyền tải, việc sử dụng NN không phù hợp với văn hóa giao tiếp, với phạm vi và bối cảnh giao tiếp đã là không chấp nhận được.

Những tình huống SV lạm dụng NN mạng, NN teencode để đưa vào bài thi và sử dụng trong đời sống hàng ngày ngày càng nhiều và trở nên phổ biến. Như

một điều hiển nhiên, SV dùng NN teencode để viết vào bài thi mà không nghĩ đến việc GV đọc có hiểu hay không, cũng không lo sợ GV đọc sẽ đổ trách vì đã viết sai chính tả và làm xấu đi những cái vốn đẹp đẻ của tiếng Việt.

2.4. Đề xuất một số giải pháp, trách nhiệm của giới trẻ nói chung và của SV Trường Ngoại ngữ - ĐHTN nói riêng.

***Đối với nhà trường:**

- GV nên thiết lập một kênh đối thoại trực tiếp với các SV, từ đó nhắc nhở các em không nên lạm dụng quá NN này và nghiêm cấm sử dụng nó vào các bài viết và bài kiểm tra.

Nhà trường và đoàn thanh niên cần định hướng cho SV hiểu được giá trị tốt đẹp của NN mẹ đẻ để nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ sự trong sáng của tiếng Việt.

Người trẻ cần được giáo dục để tự họ hiểu rõ rằng không được câu thả khi giao tiếp, khiến người khác khó hiểu. Dùng teencode để giao tiếp với những người lớn tuổi và người không hiểu về nó là sự thiếu tôn trọng họ.

Tạo lập nhiều phần mềm giải mã kí tự “tuổi teen”.

Không sử dụng sách giáo khoa, từ điển kém chất lượng và có nhiều sai sót; nghiêm cấm các hành vi chửi bậy, nói bậy trong nhà trường.

Bồi dưỡng tình yêu và sự quý trọng tiếng Việt, vì đó là tiếng của dân tộc

Việt Nam, cùng với Quốc kỳ, Quốc ca, tiếng Việt là một yếu tố làm nên thương hiệu Việt Nam, từ đó giáo dục ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

Chấn chỉnh việc dạy và học tiếng Việt trong nhà trường phổ thông và cao đẳng, đại học, cũng như việc sử dụng tiếng Việt trên sách báo, truyền thanh, truyền hình, thông tin điện tử. Tăng cường việc biên soạn các sách công cụ về tiếng Việt, nhất là sách Ngữ pháp và Từ điển, như là *Từ điển chính tả*. Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận về chuẩn hóa, về phát triển NN.

Xây dựng một chương trình học tiếng Việt phù hợp với những kiến thức về NN học tiếng Việt, coi trọng kỹ năng giao tiếp (bao gồm cả nói và viết tiếng Việt; yếu tố thẩm mỹ, văn hóa trong giao tiếp tiếng Việt...).

Thu hút, lôi cuốn SV vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các sinh hoạt trong tổ, nhóm, câu lạc bộ, các lớp bồi dưỡng kỹ năng sử dụng tiếng Việt, các cuộc thi nói và viết chuẩn ngữ pháp tiếng Việt...

Tăng cường các hoạt động ngoại khóa giúp SV rèn luyện công tác tổ chức kết hợp lý thuyết và thực tiễn, hoàn thiện các kỹ năng mềm, nhạy bén với những hoàn cảnh khác nhau và hiểu được sự phức tạp trong

đời sống thực, để từ đó tích lũy cho mình những kinh nghiệm sống quý báu.

- Các diễn đàn trên mạng nên xây dựng nội quy diễn đàn và kiểm tra việc chấp hành nội quy của các thành viên là một trong những biện pháp tốt nhất.

***Đối với sinh viên:**

Trên các mạng xã hội nói chung và đời sống thường ngày chúng ta cũng không nên quá lạm dụng việc sử dụng Teencode.

Riêng mỗi cá nhân của chúng ta cần phải biết chọn lọc và sử dụng NN một cách trong sáng.

3. Kết luận

Ngôn ngữ không chỉ là công cụ để chúng ta giao tiếp, biểu lộ tình cảm, suy nghĩ của mình, mà còn có vai trò quan trọng trong việc phát triển khả năng tư duy cũng như ảnh hưởng lớn đến việc hình thành nhân cách con người. Một NN đa dạng, biểu cảm nhưng hàm xúc và logic là một tiêu chuẩn cần đặt ra cho những sáng tạo mới. Bất kể NN nào cũng đều trải qua quá trình biến đổi lâu dài để phát triển và hoàn thiện; tiếng Việt của chúng ta cũng vậy. Tác giả cho rằng ta không nên phản đối chuyện tạo từ vựng cũng như du nhập các từ mới để làm phong phú thêm NN giao tiếp trên cộng đồng mạng. Cho nên chúng ta không nên vội lo lắng, phiền lòng khi thấy giới trẻ ngày nay sử dụng quá nhiều những từ ngữ, cách biểu hiện NN mới, lạ tai, khó hiểu....

Các hoạt động ít được sử dụng NN mạng hơn là ghi chép bài vở và viết thư tay, gửi email hay trong các bài văn, kiểm tra, tiểu luận... Có thể thấy, đó là những điểm nổi trội mà NN mạng có được khi mà nó ra đời để phục vụ cho nhu cầu trao đổi thông tin của SV. Tuy nhiên mức độ ảnh hưởng của nó trong tương lai ra sao, phụ thuộc vào việc các bạn trẻ lựa chọn sử dụng NN mạng như thế nào và thái độ cũng như biện pháp của xã hội đối với việc sử dụng NN mạng của giới trẻ ra sao.

Chính vì vậy, mong rằng kết quả của nghiên cứu này sẽ là nền tảng cho những công trình phía sau có thể đào sâu và nghiên cứu rộng hơn về vấn đề sử dụng NN mạng, ngôn ngữ teencode của giới trẻ.

Tài liệu tham khảo

1. Ngô Thị Minh (2012), *Khi giới trẻ biến hóa tiếng Việt*, baokhanhhoa.com.vn.

2. Kiều Nga (2012), *Hiện tượng chệch chuẩn trong một số câu ca dao, tục ngữ “ché” hiện nay*, vanhoanghean.vn

3. Đặng Thị Diệu Trang (2015), *Ngôn ngữ TEEN trong giao tiếp của giới trẻ hiện nay*, báo Văn hiến Việt Nam